

Bài 2: Viết số thích hợp vào ô trống.

a. $\frac{2}{5} = \frac{2 \times 2}{5 \times 2} = \frac{\square}{\square};$

$\frac{3}{7} = \frac{3 \times 5}{7 \times 5} = \frac{\square}{\square};$

$\frac{\square}{\square} = \frac{\square : 3}{\square : 3} = \frac{3}{4};$

$\frac{16}{20} = \frac{16 : 4}{20 : 4} = \frac{\square}{\square};$

$\frac{4}{3} = \frac{4 \times \square}{3 \times 4} = \frac{\square}{\square}.$

$\frac{24}{18} = \frac{24 : 6}{18 : \square} = \frac{\square}{\square}.$

Bài 2: Viết số thích hợp vào ô trống.

b. $\frac{5}{8} = \frac{10}{\square}$;

$$\frac{12}{60} = \frac{\square}{5}$$
 ;

$$\frac{14}{21} = \frac{2}{\square}$$
 ;

$$\frac{5}{8} = \frac{\square}{40}$$
 .

Bài 3: Tính rồi so sánh kết quả của:

$$20 : 4 \text{ và } (20 \times 2) : (4 \times 2)$$



So sánh $20 : 4 \dots\dots (20 \times 2) : (4 \times 2)$

$$72 : 9 \text{ và } (72 : 3) : (9 : 3)$$



So sánh $72 : 9 \dots\dots (72 : 3) : (9 : 3)$

Bài 4. Viết số thích hợp vào ô trống.

a. $\frac{40}{24} = \frac{20}{\square} = \frac{\square}{6} = \frac{5}{\square}$;

b. $\frac{3}{5} = \frac{6}{\square} = \frac{\square}{15} = \frac{12}{\square}$.

